

**Phẩm 22: THIỆN TRI THỨC (Phần 1)**

Bấy giờ, Đức Phật bảo Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Đại Bồ-tát nào dốc lòng muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề thì phải thân cận cung kính các Thiện tri thức.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Có những Đại Bồ-tát dốc lòng muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề, thường quý trọng Thiện tri thức, nhưng thế nào là Thiện tri thức của Đại Bồ-tát?

Đức Phật đáp:

–Tu-bồ-đề! Ông nên biết, các Đức Như Lai là Thiện tri thức của Đại Bồ-tát. Vì sao? Vì các Ngài thường thuyết pháp về hạnh Bồ-tát và sáu pháp Ba-la-mật-đa, dạy Bồ-tát thể nhập vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thế nên, các Đức Như Lai là Thiện tri thức của Đại Bồ-tát.

Tu-bồ-đề! Còn có Bát-nhã ba-la-mật-đa là Thiện tri thức của Bồ-tát, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa là đỉnh cao của các pháp Ba-la-mật-đa. Do Bát-nhã ba-la-mật-đa làm Thiện tri thức, nên cả sáu pháp Ba-la-mật-đa đều là Thiện tri thức. Vả lại, sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng là thầy của Bồ-tát, là con đường chân chánh, là ánh sáng của thế gian, là đuốc pháp lớn, là pháp sáng lớn, là chân cứu độ, là mục đích để hướng đến, là ngôi nhà để ở, là con đường cứu cánh, là hải đảo lớn, là cha mẹ cho đến Vô thượng Bồ-đề đều nhờ vào sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà được thành tựu.

Tu-bồ-đề! Thời quá khứ có các Đức Như Lai đã thành tựu Vô thượng Bồ-đề và nhập Niết-bàn rồi, các Ngài đều sinh ra từ sáu pháp Ba-la-mật-đa. Vào đời vị lai có các Đức Như Lai sẽ thành tựu Vô thượng Bồ-đề cũng sinh ra từ sáu pháp Ba-la-mật-đa. Ngày nay, hiện đang ở khắp mươi phương vô lượng thế giới các Đức Như Lai thành tựu Vô thượng Bồ-đề, giáo hóa chúng sinh, các Ngài cũng đều sinh ra từ sáu pháp Ba-la-mật-đa. Nhất thiết trí của chư Phật trong ba thời cũng sinh ra từ sáu pháp Ba-la-mật-đa. Vì sao? Lúc các Đức Phật phát nguyện đạo Bồ-tát, tu tập sáu pháp Ba-la-mật-đa, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, bốn Vô lượng tâm, bốn Nhiếp pháp cho đến toàn bộ Phật pháp, thành tựu Vô thượng Bồ-đề, các Phật pháp ấy đều nhờ vào sáu pháp Ba-la-mật-đa mà phát sinh. Hơn nữa, Phật trí, Tự nhiên trí, Bất khả tư nghị trí, Bất khả xưng lượng trí, Vô đẳng trí và Vô đẳng đẳng trí cũng nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà phát sinh.

Tu-bồ-đề! Thế nên, sáu pháp Ba-la-mật-đa chính là Thiện tri thức của Bồ-tát, là thầy của Bồ-tát, là con đường chân chánh, là ánh sáng của thế gian, là cây đuốc pháp lớn, là pháp sáng lớn, là chân cứu độ, là mục đích để hướng đến, là ngôi nhà để ở, là con đường cứu cánh, là hải đảo lớn, là cha mẹ cho đến thành tựu Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát nào muốn làm cho tất cả chúng sinh được lợi ích an lạc thì nên học sáu pháp Ba-la-mật-đa này, nhưng muốn học sáu pháp Ba-la-mật-đa thì nhất định phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa đúng lý và hiểu rõ về ý nghĩa của nó rồi cần tư duy, quán chiếu kỹ Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng đứng với năm pháp Ba-la-mật-đa kia nhưng vì nó dẫn đầu, khai thị và chỉ về tưống tận vậy. Vả lại, nếu năm pháp Ba-la-mật-đa rời Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không thể gọi là độ.

Tu-bồ-đề! Vì thế Bồ-tát muốn không tin viễn vong, không nghiêng theo lời người khác thì cần phải tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa là những tưống nào?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Đức Phật đáp:

– Tu-bồ-đề! Không chấp vào tướng chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Tu-bồ-đề thưa:

– Nếu có nhân duyên đến nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa không chấp tướng thì tất cả pháp cũng không trở ngại về tướng sao?

Đức Phật nói:

– Tu-bồ-đề! Có nhân duyên đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không chấp tướng, thì các pháp cũng không trở ngại về tướng.

Tu-bồ-đề! Vì tướng của tất cả các pháp là không, là xa lìa. Tu-bồ-đề! Như các pháp không trở ngại ở tướng không và tướng xa lìa. Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không chấp tướng nên cũng không và cũng xa lìa.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn! Nếu các pháp là không, là xa lìa, thì sao Ngài nói: Tất cả chúng sinh có nihilism, có tịnh. Vậy thì trong pháp không không nihilism, không tịnh; trong pháp xa lìa cũng không nihilism, không tịnh. Bạch Đức Thế Tôn! Chính pháp không, pháp xa lìa này, không thể nắm bắt được, Vô thượng Bồ-đề khác với pháp không và pháp xa lìa cũng không có pháp để thành tựu Vô thượng Bồ-đề. Thế Tôn, con không thể hiểu nghĩa như thế, xin Ngài giải thích rộng cho con hiểu.

Đức Phật bảo:

– Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Tất cả chúng sinh trong đêm dài có chấp ngã và ngã sở không?

Tu-bồ-đề thưa:

– Bạch Đức Thế Tôn, đúng vậy! Chúng sinh trong đêm dài chấp trước ngã và ngã sở.

Đức Phật dạy:

– Ý ông thế nào: Ngã và ngã sở không có chăng?

Tu-bồ-đề thưa:

– Bạch Đức Thế Tôn, đúng vậy! Không có ngã và ngã sở.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

– Ý ông thế nào: Chúng sinh chấp vào ngã, ngã sở nên luân chuyển trong sinh tử chăng?

Tu-bồ-đề thưa:

– Bạch Đức Thế Tôn, đúng như thế! Vì chúng sinh chấp vào ngã và ngã sở nên luân chuyển trong sinh tử.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

– Ông nên biết, những người bị nihilism pháp là tùy theo sự tiếp nhận, sự chấp trước của chúng sinh nên gọi là nihilism, như các chúng sinh không tiếp nhận, không chấp trước thì không có nihilism và thọ nihilism, thế nên, không có ngã và ngã sở. Vì không có ngã, ngã sở nên gọi là tịnh. Giá như các chúng sinh không tiếp nhận, không chấp trước thì không có tịnh và thọ tịnh.

Tu-bồ-đề! Do nghĩa ấy, nên đối với tất cả pháp không, pháp xa lìa cho là có nihilism có tịnh. Tu-bồ-đề! Các Đại Bồ-tát nên thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, thật là ít có! Ngài khéo nói nghĩa này. Đối với tất cả pháp không, pháp xa lìa, nói về nihilism và tịnh, không thọ, không chấp trước. Đại Bồ-tát nên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy.

Bạch Đức Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thực hành như thế, chính là không hành sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Đại Bồ-tát hành trì như vậy làm cho khắp thế gian Trời, Người, A-tu-la đều kính phục, nhưng không vì thế mà loạn động. Đại Bồ-tát hành như vậy, không xen lẫn với hạnh Thanh văn, Duyên giác, cũng không dừng ở quả vị ấy. Vì người hành như thế là không hành mà hành, không trụ mà trụ, thường thể nhập Phật tánh, Như Lai tánh, Tự nhiên trí tánh và Nhất thiết trí tánh.

Bạch Đức Thế Tôn! Người hành như vậy thật là tối thượng không còn ai hơn, khế hợp với thắng hạnh của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thế nên, các Đại Bồ-tát ngày đêm chuyên cần hành trì như vậy thì luôn gần với quả vị Vô thượng Bồ-đề cho đến mau thành Phật.

